

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN ĐÔNG HUNG
TỈNH THÁI BÌNH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 92/2020/HSST
Ngày 24/11/2020.

NHÂN DANH

**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐÔNG HUNG**

- **Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa : Ông Lê Kiên Trung.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Hữu Hiền.

2. Bà Nguyễn Thị Là.

- **Thư ký phiên tòa:** Ông Lê Tiến Thành – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Đông Hưng.

- **Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đông Hưng tham gia phiên tòa:** Ông Trần Mạnh Thắng - Kiểm sát viên.

Ngày 24 tháng 11 năm 2020, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Đông Hưng, tỉnh Thái Bình xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 92/2020/HSST ngày 02 tháng 11 năm 2020, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 97/2020/QĐXXST-HS ngày 12 tháng 11 năm 2020 đối với bị cáo:

Nguyễn Trọng H, sinh ngày 15/10/1988 tại tỉnh Thái Bình; nơi cư trú: Thôn Nam S, xã Hà G, huyện Đông Hưng, tỉnh Thái Bình; trình độ văn hóa (học vấn): 12/12; nghề nghiệp: Lao động tự do; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Trọng Tr, sinh năm 1965 và bà Nguyễn Thị M, sinh năm 1966; vợ Phạm Thị Thùy L, sinh năm 1996; có 01 con sinh năm 2020; tiền án, tiền sự: Không; bị tạm giữ từ ngày 06/8/2020 đến ngày 12/8/2020 chuyển tạm giam cho đến nay (*có mặt tại phiên tòa*).

*** Người chứng kiến:**

- Anh Lê Khắc H, sinh năm 1978; nơi cư trú: Thôn Đồng N, xã Đông Đ, huyện Đông Hưng, tỉnh Thái Bình (vắng mặt).

- Anh Phạm Minh T, sinh năm 1982; nơi cư trú: Thôn Quả Q, xã Đông Đ, huyện Đông Hưng, tỉnh Thái Bình (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 14 giờ 40 phút ngày 06/8/2020, H đi bộ từ nhà ra trục đường liên xã Hà G, huyện Đông Hưng rồi đi nhờ xe của một người đàn ông không quen biết đến khu vực ngã ba Lam Đ thuộc xã Đông Đ, huyện Đông Hưng, tỉnh Thái Bình mục đích để mua ma túy về sử dụng cho bản thân. Khi đi đến ngã ba Lam Đ, H gặp một người đàn ông tên M khoảng 40 tuổi đeo khẩu trang, không biết địa chỉ. H hỏi “Còn Hê (tức Hêrôin) bán cho 200.000 đồng”, người này đồng ý.

H lấy 200.000 đồng đưa cho người này, người này cầm tiền và đưa lại cho H 01 gói nilon trong suốt, bên trong có 02 gói nhỏ ma túy được gói bằng giấy trắng. H cầm gói ma túy trong lòng bàn tay phải rồi đi bộ vào Nghĩa trang thôn Quả Q, xã Đông Đ, huyện Đông Hưng, tỉnh Thái Bình mục đích để sử dụng. Khi H vừa vào Nghĩa trang thôn Quả Q thì bị Tổ công tác Công an huyện Đông Hưng bắt quả tang, thu tại lòng bàn tay phải của H toàn bộ số ma túy H vừa mua.

Kết luận giám định số 300/KLGD-PC09 ngày 07/8/2020 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thái Bình kết luận: Mẫu vật giám định là ma túy, loại Heroine (Hêrôin) có khối lượng 0,1996 gam (Không phải một nghìn chín trăm chín mươi sáu gam).

Tại phiên tòa, Nguyễn Trọng H thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của bản thân như bản Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Đông Hưng đã truy tố. Bị cáo không có khiếu nại gì về hành vi và quyết định tố tụng của người tiến hành tố tụng và cơ quan tiến hành tố tụng.

Bản cáo trạng số 93/CT-VKSĐH ngày 01 tháng 11 năm 2020 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Đông Hưng truy tố Nguyễn Trọng H về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, theo điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đông Hưng giữ quyền công tố tại phiên tòa vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố Nguyễn Trọng H theo toàn bộ nội dung bản cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử:

- Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38; Điều 50 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt Nguyễn Trọng H từ 01 năm 03 tháng tù đến 01 năm 06 tháng tù.

Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với Nguyễn Trọng H.

- Về xử lý vật chứng: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự. Điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Tịch thu tiêu hủy toàn bộ số Heroine được hoàn trả sau giám định (niêm phong trong phong bì số 300/KLGD-PC09 ngày 07/8/2020 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thái Bình).

- Về án phí: Bị cáo H phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo luật định.

Bị cáo không tranh luận gì với lời luận tội của Kiểm sát viên.

Bị cáo nói lời sau cùng: Bị cáo vi phạm pháp luật, bị cáo hứa sẽ cải tạo tốt để sớm được trở về với gia đình và xã hội.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Đông Hưng, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Đông Hưng, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục, quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, những người tham gia tố tụng không có ý kiến hay khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với nội dung bản cáo trạng và được chứng minh bằng biên bản bắt người phạm tội quả tang do Công an huyện Đông Hưng lập hồi 17 giờ 15 phút ngày 06/8/2020; biên bản niêm phong đồ vật, tài liệu bị tạm giữ; bản kết luận giám định số 300/KLGD-PC09 ngày 07/8/2020 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thái Bình; lời khai của người chứng kiến là anh Lê Khắc H và anh Phạm Minh T; cùng các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án.

Hội đồng xét xử đủ cơ sở kết luận: Nguyễn Trọng H là người đã thành niên, có nhận thức đầy đủ về tính chất nguy hiểm cũng như hậu quả của hành vi do mình thực hiện, nhưng vẫn cố ý thực hiện việc tàng trữ trái phép trên người 0,1996 gam Heroine (Không phải một nghìn chín trăm chín mươi sáu gam), mục đích để sử dụng cho bản thân. H đã phạm vào tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự như Viện kiểm sát nhân dân huyện Đông Hưng đã truy tố.

Điều 249. Tội tàng trữ trái phép chất ma túy

1. Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm:

...
c) Heroine, Cocaine, Methamphetamine, Amphetamine, MDMA hoặc XLR-11 có khối lượng từ 0,1 gam đến dưới 05 gam;

...
5. Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 500.000.000 đồng, cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định từ 01 năm đến 05 năm hoặc tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản.

[3] Đánh giá tính chất, mức độ, hậu quả hành vi phạm tội của bị cáo H thấy: Hành vi của H là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm quy định quản lý chất gây nghiện của Nhà nước, là nguyên nhân làm phát sinh và gia tăng các loại tội phạm, gây ảnh hưởng xấu đến trật tự trị an xã hội. Hậu quả mà H gây ra phải chịu sự trừng trị của pháp luật, đây là bài học cho H và những người mắc nghiện ma túy, phạm các tội về ma túy.

[4] Khi quyết định hình phạt, xét thấy:

Bị cáo H không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào theo quy định tại khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự.

[5] Căn cứ vào tính chất, mức độ, hành vi phạm tội của bị cáo, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của bị cáo. Hội đồng xét xử quyết định mức hình phạt tương xứng để cải tạo, giáo dục bị cáo trở thành người lương thiện và để giáo dục, phòng ngừa chung.

Về hình phạt bổ sung: Bị cáo tàng trữ ma túy mục đích để sử dụng cho bản thân; khối lượng ma túy bị cáo tàng trữ không lớn; bị cáo lao động tự do, thu nhập không ổn định nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[6] Về vật chứng vụ án:

Số ma túy thu giữ của bị cáo còn lại sau giám định là vật Nhà nước cấm tàng trữ, cần tịch thu tiêu hủy.

[7] Về nguồn gốc ma túy: Quá trình điều tra và tại phiên tòa không xác định được người bán ma túy cho H là ai, nên không có căn cứ để điều tra, xử lý.

[8] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[9] Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo trong thời hạn luật định.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố : Bị cáo Nguyễn Trọng H phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38; Điều 50 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt: Nguyễn Trọng H 01 năm 06 tháng tù; thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giữ 06/8/2020.

2. Về xử lý vật chứng: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự. Điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Tuyên tịch thu tiêu hủy toàn bộ số Heroin thu của Nguyễn Trọng H được hoàn trả sau giám định (niêm phong trong phong bì số 300/KLGD-PC09 ngày 07/8/2020 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thái Bình).

(Vật chứng trên đã được bàn giao sang Chi cục Thi hành án dân sự huyện Đông Hưng ngày 02/11/2020).

3. Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự. Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội khóa XIV.

Bị cáo Nguyễn Trọng H phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành án theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 của Luật thi hành án dân sự.

4. Về quyền kháng cáo: Bị cáo được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Nơi nhận:

- Bị cáo;;
- VKSND H.Đông Hưng;
- VKSND tỉnh Thái Bình;
- Chi cục THADS H.Đông Hưng;
- Công an H.Đông Hưng;
- Lưu hồ sơ vụ án, cơ quan.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Lê Kiên Trung

